

Số: 45/2021/QĐST-DS

TT, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ông Tạ Quang Q, sinh năm 1959, địa chỉ thôn NB, xã NL, huyện QO, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1968, và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 cùng địa chỉ: Thôn 2, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội. Bà H ủy quyền tham gia tố tụng cho ông K (*văn bản ủy quyền ngày 29/4/2021*).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Đỗ Văn K và bà Nguyễn Thị H xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả ông Tạ Quang Q số tiền là 45.000.000đ (*bốn lăm triệu đồng*)

2.2. Về lãi suất: Ông Q không yêu cầu ông K, bà H phải thanh toán tiền lãi.

Trong trường hợp ông K, bà H chịu thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ đã nêu trên thì ông Q có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản tiền nêu trên, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về án phí: Ông Đỗ Văn K và bà Nguyễn Thị H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.125.000đ (*một triệu một trăm hai lăm nghìn đồng*). Hoàn trả ông Tạ Văn Q số tiền 1.125.000đ (*một triệu một trăm hai lăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/ 0025042 ngày 05/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Thiết**